

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V H
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2021/HS-ST.

Ngày: 30 – 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA

Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các H thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lừ và ông Mùi văn Hoạt.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2021/TLST- ST ngày 08 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mậu L; tên gọi khác, không, sinh năm 1960, sinh tại: Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: Xóm 12, xã X T, huyện Th X, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Tiểu Khu cấp III, thị trấn N tr M Ch, huyện M Ch, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 3/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Mậu S, con bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con. Con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1987.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2021 cho đến ngày 07/7/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bàn Văn H; tên gọi khác: không, sinh năm 1968 tại: huyện M Ch, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản S K, xã Ph L, huyện M Ch, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Dao; Trình độ văn hoá: 4/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Bàn Văn Ch và bà Đặng Thị M (đều đã chết); bị cáo có vợ là Đặng Thị S và 03 con. Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện V X, tỉnh Hà Giang xử phạt 04 năm tù về tội Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài, căn cứ khoản 2 điều 275, điểm o, p khoản 1 điều 46, điều 18, điều 20, khoản 1, khoản 3 điều 52, điều 53, điều 47 BLHS 1999. Chấp hành xong án phí ngày 27/4/2010. Được đặc xá tha tù ngày 30/8/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 6 năm 2021 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

3. Lại Văn Ch; tên gọi khác: không, sinh năm 1971 tại: huyện Y Kh, tỉnh Ninh B. Trú tại: Bản B, xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lại Văn S và bà Vũ Thị Th (đều đã chết); bị cáo có vợ là Lò Thị Tvà 02 con. Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 19/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện M Ch, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 54 tháng về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng, căn cứ khoản 2 điều 175, điểm p, k khoản 1, 2 điều 46, điều 53, điều 60 BLHS 1999. Chấp hành xong án phí ngày 07/7/2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 6 năm 2021 cho đến ngày 07/7/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

4. Lê Anh T; tên gọi khác: không, sinh năm 1972 tại: huyện M Ch, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản B, xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Anh C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ là Đặng Thị B và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2021 cho đến ngày 07/7/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Đặng Thị B, sinh năm 1981, địa chỉ: Bản B, xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Chị Lò Thị T, sinh năm 1981, địa chỉ: Bản B, xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt.

** Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm X T, xã X Kh, huyện M Ch, tỉnh Hòa B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 50 ngày 09/6/2021, tổ công tác Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Tổ Công an huyện VH làm nhiệm vụ tại khu vực chốt kiểm dịch Covid 19 tại bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện VH, tỉnh Sơn La, kiểm tra xe ô tô BKS 29H – 472.03 do Nguyễn Thanh Ph điều khiển và xe ô tô BKS 88C – 188.66, do Lê Anh T điều khiển trên xe có Lại Văn Ch và Bàn Văn H, phát hiện bắt quả tang trên thùng xe có 01 bao tải chứa màu trắng – xanh – đỏ, trên bề mặt có ghi dòng chữ “Phân Super Phosphat Super Lân lâm Thao”. Bên trong bao tải có một túi nilon màu đen đựng xương động vật, cả T, H và Ch khai là xương hổ được Nguyễn Mậu L đưa cho để bán kiếm lời. Tiến hành lấy lời khai ban đầu, Nguyễn Thanh Ph thừa nhận có được xem bộ xương hổ do Bàn Văn H mang đến nhà, nhưng Ph không mua. Việc Ph điều khiển xe ô tô đi trên đường vào khai báo y tế tại chốt kiểm dịch, được yêu cầu kiểm tra hành chính và cùng với xe của Lê Anh T là tình cờ, ngẫu nhiên, do Ph có việc lên xã Quy Hướng, huyện M Ch thu mua nông sản, nên cũng có dịp đi qua chốt kiểm dịch, Ph không đi cùng Lê Anh T, Lại Văn Ch và Bàn Văn H để bán xương hổ.

Tổ công tác phối hợp đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng là 01 hộp bìa cát tông kích thước chiều dài 41,5cm, rộng 33cm, cao 30cm bên trong đựng bộ xương xác định là xương hổ. Quá trình lập biên bản, đã tạm giữ của Bàn Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 vỏ màu đen đã qua sử dụng và 200.000 đồng tiền NHVN. Tạm giữ của Lê Anh T: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger bán tải màu đen, BKS 88C – 188.66, số máy WLAT1125653, số khung MNCLSFE10AW828936 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô có số 058984 mang tên Trần Quang Cường sinh năm 1981; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Anh T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường Ph tiện giao thông cơ giới đường bộ số 45321705; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe ô tô số AD20/0039001; 01 giấy mua bán xe của chợ ô tô cũ Quảng Ninh ghi ngày 20/12/2020; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen có số imei 351162/96/016109/2 đã qua sử dụng và 390.000 đồng tiền NHNNVN. Tạm giữ của Lại Văn Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh đã qua sử dụng và 24.334.000 đồng tiền NHNNVN. Tạm giữ của Nguyễn Thanh Ph số tiền 10.315.000 đồng tiền NHNNVN, 01 xe ô tô BKS 29H – 472.03, 01 giấy đăng ký xe ô tô, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe cơ giới, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và dẫn giải T, Ch, H, Ph cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VH để xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện VH tiến hành mở niêm phong, cân tịnh số xương động vật nghi là xương hổ xác định được khối lượng 14,5 kg, đồng thời lấy toàn bộ gửi Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam giám định.

Mở rộng điều tra, ngày 10/6/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện VH đã tiến hành lệnh khám xét nơi tạm trú của Nguyễn Mậu L, tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, vỏ màu trắng có số imei 358808055303162 đã qua sử dụng đồng thời thi hành lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với L.

Kết luận giám định số 519/STTNSV ngày 17/6/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

“1. Các mẫu xương trắng ngà gồm xương sọ, xương sống, xương bả vai, xương chi, xương sườn và nhiều xương khớp có hình thái xương của loài Hồ tên khoa học là Pamthera tigris.

2. Kết quả phân tích mẫu xương sọ và xương sống là xương của loài Hồ có tên khoa học là Pamthera tigris. Xương sống và xương sọ là bộ phận không tách rời của sự sống.

3. Loài hổ có tên trong Phụ lục I, danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ – CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ) đồng thời có tên trong Phụ lục I, danh mục loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES (ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB – CTVNHDQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn).

4. Cơ quan giám định không đủ cơ sở khoa học để xác định toàn bộ số xương hổ trên của bao nhiêu cá thể”

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Khoảng tháng 10 năm 2020, L đi vào xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La tìm mua xương động vật về để nấu cao. Tại một bản không biết tên bản, L gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, tuổi. Người này giới thiệu có quen một người quốc tịch Lào, vừa bắt được một con hổ, đã lọc lấy thịt, còn bộ xương muốn bán. L đồng ý xem, nếu được giá thì mua. Người dân tộc Mông gọi điện cho người quốc tịch Lào mang bộ xương đến. Khoảng 30 phút sau, có một người đàn ông khoảng 30 tuổi mang bộ xương đến cho L xem. Xem xong, L đồng ý mua bộ xương với giá 95.000.000 đồng, đồng thời mang bộ xương về cất giấu.

Khoảng tháng 4 năm 2021, Bàn Văn H đến nhà chơi, L nói có bộ xương hổ muốn bán với giá 10.000.000 đồng/kg, nhờ H tìm người mua, nếu bán được, sẽ trả công cho H 2.000.000 đồng. H đồng ý, gọi cho Lại Văn Ch, nhờ tìm người mua xương hổ. Ch lại gọi cho Nguyễn Thanh Ph. Ph nói cứ mang xương hổ xuống nhà để Ph xem. Sáng ngày 09/6/2021, Ch bảo Lê Anh T điều khiển xe ô tô BKS 88C – 188.66 đi đón H đến nhà L lấy bộ xương đem đi bán. Khi T, H, Ch đến nhà L, thì L xách một bao tải ra để ở hiên nhà. H lấy bao tải đưa cho T để lên thùng xe. Sau đó Ch chỉ đường cho T chở H, Ch đến nhà Ph. Tới nơi, T xách bao tải đựng xương hổ để ở bàn uống nước ngoài sân nhà Ph, sau đó cùng Ch ngồi uống nước. H và Ph xách bao tải vào trong nhà Ph. Trong nhà Ph có 02 người phụ nữ và một người đàn ông H và Ph không biết tên, địa chỉ. H mở bao

tải ra để xem xương hổ cùng những người có mặt. H nói muốn bán với giá 17.000.000 đồng/1kg. Hai người phụ nữ và người đàn ông chệch xương vụn và ướm, bảo cân thử xem khối lượng bao nhiêu. H cho lên bàn cân thì được 14,6 kg. Ph bảo không mua. Hai người phụ nữ và người đàn ông bàn bạc, nhất trí trả giá 16.000.000 đồng/1kg và phải bớt 1kg, đồng thời hẹn mang xương hổ đến xã Lóng Luông, huyện VH để giao nhận hàng và trả tiền. H lại xách bao xương ra đưa T cất lên thùng xe, sau đó cùng T và Ch đi về, Ph cũng lái xe đi sau. Khi đến chốt kiểm dịch Covid 19 tại bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện VH, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Thanh Ph khai nhận: Ngày 06/6/2021 trên đường từ huyện Sông Mã về nhà ở Mai Châu, Hòa B, có một người phụ nữ tên Thu xin đi nhờ xe. Trong khi đi nhờ, Thu có nói đang đi tìm mua xương động vật để nấu cao. Ph nói có biết một người có một bộ xương hổ muốn bán. Thu xin địa chỉ nhà Ph, hẹn ngày 09/6/2021 trên đường về quê sẽ ghé qua nhà Ph xem, nếu đúng xương hổ thì Thu sẽ mua. Ngày 07/6/2021, Ph gọi điện cho Ch, hẹn Ch ngày 09/6/2021 mang bộ xương đến nhà Ph để xem. Khoảng 13 giờ ngày 09/6/2021 Ph thấy Thu và một người phụ nữ cùng 02 người đàn ông lạ mặt đi taxi đến nhà. Thu cùng 01 người phụ nữ và 01 người đàn ông vào nhà Ph, còn 01 người ngồi uống nước ngoài sân. Một lúc sau thì T lái xe chở H và Ch đến. Sau đó, Ph và H xách bao tải vào nhà cùng 02 người phụ nữ và 01 người đàn ông cùng xem xương hổ. Cả bọn xem xong, H nói ý định muốn bán giá 17.000.000 đồng/1kg. Hai người phụ nữ và một người đàn ông chệch xương vụn, ướm, lại sợ xương hổ giả. Ph không biết và sợ vi phạm nên nói với Thu là không mua. Thu và hai người đi cùng cũng nói không mua, sau đó đi về. H lại xách bao tải ra xe để T cất lên thùng rồi cả bọn ra khỏi nhà Ph quay về. Ph có việc đi mua măng củ trên huyện M Ch, nên điều khiển xe ô tô BKS 29H – 472.03 đi phía sau. Khi đến chốt kiểm dịch Covid 19 tại bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện VH, tỉnh Sơn La thì xe của T bị phát hiện bắt quả tang cất giấu xương hổ. Ph đã khai với Tổ công tác vừa được xem bộ xương hổ do bọn H, Ch, T mang đến nhà nhưng không mua.

Do có mâu thuẫn trong lời khai của Nguyễn Thanh Ph và Bàn Văn H, Cơ quan điều tra tiến hành đối chất. Kết quả, Nguyễn Thanh Ph không thừa nhận đồng ý mua bộ xương hổ của Bàn Văn H, Bàn Văn H không chứng minh được Ph đồng ý mua bộ xương hổ và không có chứng cứ khác xác định trách nhiệm của Nguyễn Thanh Ph. Cơ quan điều tra đã trả tự do cho Nguyễn Thanh Ph. Trả lại cho Ph: 01 xe ô tô BKS 29H – 472.03, 01 giấy đăng ký xe ô tô, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe cơ giới, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và số tiền 10.315.000 đồng tiền NHNNVN.

Đối với người phụ nữ tên Thu và một người phụ nữ đi cùng, do Ph không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ. Đối với người đàn ông dân tộc Mông tại một bản ở xã T X, giới thiệu một người quốc tịch Lào bán bộ xương hổ cho Nguyễn Mậu L. Nguyễn Mậu L không nhớ tên bản, không biết tên, địa chỉ của hai người trên. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger bán tải màu đen, BKS 88C – 188.66, số máy WLAT1125653, số khung MNCLSFE10AW828936 đã qua sử dụng, do Lê Anh T điều khiển, là tài sản chung của gia đình bị cáo (vợ chồng bị cáo). Việc T, dùng làm Ph tiện phạm tội chị Đặng Thị B(vợ bị cáo) không biết, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện VH, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mậu L, Bàn Văn H, Lại Văn Ch, Lê Anh T về tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị H đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mậu L, Bàn Văn H, Lại Văn Ch, Lê Anh T phạm tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Mậu L từ 21 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 42 đến 48 tháng.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bàn Văn H từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 36 đến 42 tháng. Trả tự do cho bị cáo ngay sau phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lại Văn Ch từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 36 đến 42 tháng.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Anh T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao các bị cáo cho UBND xã nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Thanh Ph, người phụ nữ tên Thu và người phụ nữ đi cùng Thu và một người đàn ông.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông kích thước chiều dài 41,5cm, rộng 33cm, cao 30cm bên trong đựng bộ xương xác định là xương hổ.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, vỏ màu trắng có số imei 358808055303162 đã qua sử dụng của Nguyễn Mậu L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 vỏ màu đen đã qua sử dụng của Bàn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Lại Văn Ch;

+ Tạm giữ của bị cáo Bàn Văn H số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí.

Tạm giữ số tiền phạt và 200.000 đồng của Lại Văn Ch để đảm bảo thi hành tiền phạt và án phí. Trả lại bị cáo số tiền còn lại.

+ Trả lại gia đình bị cáo Lê Anh T: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger bán tải màu đen, BKS 88C – 188.66, số máy WLAT1125653, số khung MNCLSFE10AW828936 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô có số 058984 mang tên Trần Quang Cường sinh năm 1981; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường Ph tiện giao thông cơ giới đường bộ số 45321705; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe ô tô số AD20/0039001; 01 giấy mua bán xe của chợ ô tô cũ Quảng Ninh ghi ngày 20/12/2020;

Trả lại bị cáo Lê Anh T: 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Anh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen có số imei 351162/96/016109/2 đã qua sử dụng. Tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí, trả lại bị cáo số tiền 190.000 đồng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng tháng 10 năm 2020, Nguyễn Mậu L đi vào một bản không biết tên ở xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La mua được một xương hổ của một người quốc tịch Lào khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 95.000.000 đồng, mang về cất giấu. Khoảng tháng 4 năm 2021, Bàn Văn H đến nhà chơi, L nói H nếu tìm được người mua, thì bán với giá 10.000.000 đồng/kg, nếu bán được, sẽ trả công cho H 2.000.000 đồng. H gọi điện báo cho Lại Văn Ch. Ch lại gọi cho Nguyễn Thanh Ph. Ph hẹn mang xương hổ xuống nhà để Ph và một người tên Thu, một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ cùng xem. Sáng ngày 09/6/2021, Ch bảo Lê Anh T điều khiển xe ô tô đón H cùng đến nhà L lấy bộ xương đem đi bán. Đến nhà Ph, đã có 02 người phụ nữ và một người đàn ông H và Ph không biết tên, địa chỉ đang chờ trong nhà. Sau khi cùng xem bộ xương hổ, Ph bảo không mua. Hai người phụ nữ và người đàn ông bàn bạc, nhất trí trả giá 16.000.000 đồng/1kg và phải bớt 1kg, đồng thời hẹn mang xương hổ đến xã Lóng Luông, huyện VH để giao nhận hàng và trả tiền. T điều khiển xe ô tô cùng H và Ch chở bộ xương Hổ đi đến điểm hẹn. Do có việc đi M Ch, Ph cũng lái xe đi phía sau. Khi T điều khiển xe ô tô đến chốt kiểm dịch Covid 19 tại bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện VH, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi mua bộ xương Hổ của Nguyễn Mậu L, sau đó nhờ người mang bán kiếm lời. Hành vi tiếp nhận ý chí, mang xương Hổ đi bán kiếm lời của Bàn Văn H, Lại Văn Ch và Lê Anh T đã có đủ căn cứ cấu thành tội phạm: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tính chất hành vi và vai trò của các bị cáo: Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, là đồng phạm trong vụ án, đều phạm tội nghiêm trọng, cố ý xâm hại đến các quy định về bảo vệ động vật hoang dã và trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Gây ảnh hưởng, thiệt hại về môi trường sinh thái, động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo Công ước CITES hoặc bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật. Nguyễn Mậu L là người khởi xướng, Bàn Văn L, Lại Văn Ch, Lê Anh T là người thực hành tích cực, cùng tìm người tiêu thụ để hưởng lợi bất chính. Các bị cáo là đồng phạm, biết hành vi của mình và các đồng phạm khác gây ra nguy hiểm cho xã H nhưng cố tình cùng nhau thực hiện tội phạm.

Xét về nhân thân các bị cáo: Nguyễn Mậu L có vai trò khởi xướng, chưa có tiền án, tiền sự. Bàn Văn H và Lại Văn Ch đã từng bị kết án cùng Lê Anh T là những người thực hành. H đồng xét xử sẽ căn cứ vào vị trí, vai trò và nhân thân của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ TNHS*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bàn Văn H tích cực hợp tác với CQĐT, phát hiện xử lý đối với Nguyễn Mậu L, do vậy được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS. Nguyễn Mậu L nhận thức pháp luật hạn chế, Lại Văn Ch có anh trai là liệt sỹ, Lê Anh T có bố là người có công với cách mạng, nên đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Xét đề nghị của đại diện VKS, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã H, cần tạo điều kiện cho các bị cáo giáo dục tại địa Ph và gia đình quản lý với mức án treo và thời hạn thử thách thử thách thích hợp, đã đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Công an huyện VH, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, trong qua trình điều tra, HĐXX xét thấy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] *Về phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 4, điều 244 BLHS, các bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp liên quan, nên không cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định.

[6] *Vật chứng của vụ án*:

+ 01 hộp bìa cát tông kích thước chiều dài 41,5cm, rộng 33cm, cao 30cm bên trong đựng bộ xương xác định là xương hổ, là vật bị cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, vỏ màu trắng có số imei 358808055303162 đã qua sử dụng của Nguyễn Mậu L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 vỏ màu đen đã qua sử dụng của Bàn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Lại Văn Ch; là tài sản các bị cáo sử dụng làm công cụ, Ph tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger bán tải màu đen, BKS 88C – 188.66, số máy WLAT1125653, số khung MNCLSFE10AW828936 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô có số 058984 mang tên Trần Quang Cường sinh năm 1981; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường Ph tiện giao thông cơ giới đường bộ số 45321705; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe ô tô số AD20/0039001; 01 giấy mua bán xe của chợ ô tô cũ Quảng Ninh ghi ngày 20/12/2020, là tài sản chung của gia đình bị cáo (vợ chồng bị cáo). Việc T, dùng làm Ph tiện phạm tội chị Đặng Thị B(vợ bị cáo) không biết, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Cần tuyên trả lại ngay chiếc xe cho gia đình bị cáo, đại diện là chị Đặng Thị B để đảm bảo việc quản lý, bảo dưỡng, sử dụng và đảm bảo cuộc sống gia đình.

01 giấy phép lái xe mang tên Lê Anh T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen có số imei 351162/96/016109/2 đã qua sử dụng của Lê Anh T, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, tuyên trả lại cho bị cáo.

+ Số tiền 24.334.000 đồng của Lại Văn Ch, bị cáo là tài sản chung của gia đình bị cáo dùng để nhập hàng tạp hóa, bị cáo không có ý định sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến tội phạm, không tịch thu, nhưng tạm giữ 200.000 để đảm bảo thi hành án phí, còn lại trả lại gia đình bị cáo, đại diện là chị Lò Thị T.

+ Số tiền 200.000 đồng tạm giữ của bị cáo Bàn Văn H , không liên quan đến tội phạm, không tịch thu, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phí.

+ Số tiền 390.000 đồng tạm giữ Lê Anh T, không liên quan đến tội phạm, không tịch thu, nhưng tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí, còn lại, trả bị cáo 190.000 đồng.

[7] *Về nguồn gốc bộ xương Hổ*: Nguyễn Mậu L khai nhận được một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ giới thiệu quen một người dân tộc Lào khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ mua bộ xương Hổ với giá 95.000.000 đồng tại một bản không biết tên của xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La. Cơ quan CSĐT Công an huyện VH không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Đối với người phụ nữ tên Thu, một người phụ nữ và 01 người đàn ông đi cùng, đã nhận mua xương hổ, do các bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 244, điều 17, 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mậu L, Bàn Văn H, Lại Văn Ch, Lê Anh T phạm tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Mậu L từ 21 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 42 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 30/9/2021.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bàn Văn H 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 30/9/2021.

Trả tự do cho bị cáo ngay sau phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lại Văn Ch 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 30/9/2021.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Anh T 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 30/9/2021.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Mậu L cho UBND thị trấn Nông trường M Ch, huyện M Ch, tỉnh Sơn La và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Lê Anh T, Lại Văn Ch cho UBND xã T X, huyện VH, tỉnh Sơn La và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bàn Văn H cho UBND xã Phiêng Luông, huyện M Ch, tỉnh Sơn La và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông kích thước chiều dài 41,5cm, rộng 33cm, cao 30cm bên trong đựng bộ xương xác định là xương hổ.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, vỏ màu trắng có số imei 358808055303162 đã qua sử dụng của Nguyễn Mậu L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 vỏ màu đen đã qua

sử dụng của Bàn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Lại Văn Ch;

- Tạm giữ của bị cáo Bàn Văn H số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí.

- Tạm giữ số tiền 200.000 đồng của Lại Văn Ch để đảm bảo thi hành tiền phạt và án phí. Trả lại gia đình bị cáo (chị Lò Thị T) số tiền 24.134.000 đồng

- Trả lại ngay gia đình bị cáo Lê Anh T (Chị Đặng Thị B): 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger bán tải màu đen, BKS 88C – 188.66, số máy WLAT1125653, số khung MNCLSF10AW828936 đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô có số 058984 mang tên Trần Quang Cường sinh năm 1981; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường Ph tiện giao thông cơ giới đường bộ số 45321705; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe ô tô số AD20/0039001; 01 giấy mua bán xe của chợ ô tô cũ Quảng Ninh ghi ngày 20/12/2020;

- Trả lại bị cáo Lê Anh T: 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Anh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen có số imei 351162/96/016109/2 đã qua sử dụng. Tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí, trả lại bị cáo số tiền 190.000 đồng.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao vật chứng số 110/BBVC – CCTHA ngày 09/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có QLNVLQ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo; người TGTT;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

